

---

---

**TOÁN**

**Tiết 62: NHÂN VỚI SỐ CÓ 3 CHỮ SỐ**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức**

- Biết cách nhân với số có ba chữ số.

**2. Kỹ năng**

- Thực hiện nhân được với số có 3 chữ số và vận dụng giải các bài toán liên quan.

**3. Thái độ**

- HS tích cực, cẩn thận khi làm bài

**4. Góp phần phát huy các năng lực**

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

\* BT cần làm: Bài 1, bài 3.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng**

- GV: Bảng phụ

-HS: SGK,...

**2. Phương pháp, kỹ thuật**

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm

- Kỹ thuật: đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

| Hoạt động của GV  | Hoạt động của HS  |
|---|---|
| <p><b>1. Khởi động (5p)</b></p> <p>- Áp dụng tính chất một số nhân một tổng tính:<br/><math>164 \times 123 = ?</math></p> <p>- GV chữa bài, nhận xét, khen/ động viên.<br/>- Dẫn vào bài mới</p>  | <p>- HS làm cá nhân- Chia sẻ nhóm 2- Chia sẻ lớp</p> $164 \times 123$ $= 164 \times (100 + 20 + 3)$ $= 164 \times 100 + 164 \times 20 + 164 \times 3$ $= 16400 + 3280 + 492 = 20172.$ |
| <p><b>2. Hình thành kiến thức mới (15p)</b></p> <p>* <b>Mục tiêu:</b> Biết cách nhân với số có 3 chữ số</p> <p>* <b>Cách tiến hành:</b> Cá nhân- Nhóm – Lớp</p> <p>- GV viết lại phép tính phân kiểm tra bài cũ:<br/><math>164 \times 23</math></p> |   |

- GV nêu vấn đề: Để tính  $164 \times 123$ , theo cách tính trên chúng ta phải thực hiện mấy phép tính?

- Để tránh thực hiện nhiều bước tính như trên, người ta tiến hành đặt tính và thực hiện tính nhân theo cột dọc. Dựa vào cách đặt tính nhân với số có hai chữ số, bạn nào có thể đặt tính  $164 \times 123$ ?

+ Hãy nêu cách thực hiện phép tính.

- GV giới thiệu:

\* 492 gọi là tích riêng thứ nhất.

\* 328 gọi là tích riêng thứ hai.

\* 164 gọi là tích riêng thứ ba

+ Nêu cách viết các tích riêng

- GV chốt cách đặt tính, thực hiện phép tính và cách viết các tích riêng.

+ Thực hiện 3 phép nhân là  $164 \times 100$ ,  $164 \times 20$  và  $164 \times 3$ , sau đó thực hiện một phép cộng 3 số  
 $16\ 400 + 3\ 280 + 492 = 20\ 172$

- HS chia sẻ cách đặt tính – HS thực hiện phép tính - Chia sẻ nhóm 2 - Chia sẻ lớp

$$\begin{array}{r} 164 \\ \times 123 \\ \hline 492 \\ 328 \\ 164 \\ \hline 20172 \end{array}$$

+ Lần lượt nhân từng chữ số của  $123 \times 164$  theo thứ tự từ phải sang trái

+ Tích riêng thứ hai viết lùi sang bên trái 1 cột vì nó là 328 chục, nếu viết đầy đủ là 3 280. Tích riêng thứ ba viết lùi sang bên trái hai cột vì nó là 164 trăm, nếu viết đầy đủ là 16 400.

### 3. Hoạt động thực hành (18p)

\* **Mục tiêu:** Nhân được với số có 3 chữ số và vận dụng giải các bài toán liên quan

\* **Cách tiến hành:** Cá nhân-Nhóm 2- Lớp

#### **Bài 1: Đặt tính rồi tính.**

- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.

- Thực hiện theo YC của GV.

- HS làm cá nhân- Chia sẻ nhóm 2- Chia sẻ lớp

|            |            |            |
|------------|------------|------------|
| a. 248     | b. 1163    | c. 3124    |
| x          | x          | x          |
| <u>321</u> | <u>125</u> | <u>213</u> |

- Cùng cố cách đặt tính và thực hiện phép nhân với số có 3 chữ số.

**\* Chú ý giúp đỡ hs M1+M2 cách đặt tính và thực hiện phép tính.**

**Bài 3**

- Gọi HS đọc đề bài,
- GV chữa, nhận xét, đánh giá một số bài trong vở của HS.

- Cùng cố cách tính diện tích hình vuông

**Bài 2 (Bài tập chờ dành cho HS hoàn thành sớm)**

- GV lưu ý HS phép nhân:  $262 \times 130$  (lần nhân thứ nhất là nhân với chữ số 0 nên ta chỉ cần viết 2 tích riêng)

**4. Hoạt động ứng dụng (1p)**

**5. Hoạt động sáng tạo (1p)**

- HS làm cá nhân- Chia sẻ lớp

Đáp án:

Bài giải

Diện tích của mảnh vườn là

$$125 \times 125 = 15625 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số:  $15625 \text{ m}^2$

- HS làm bài vào vở Tự học- Chia sẻ lớp

- Ghi nhớ cách nhân với số có 3 chữ số.

BT PTNL: (M3+M4) Một khu đất hình chữ nhật có chu vi là 456m, chiều dài hơn chiều rộng là 24m. Tính diện tích của khu đất đó?

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

.....  
.....  
.....  
.....

**LỊCH SỬ (VNEN)**

**NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI LÍ (TIẾT 2)**

.....  
.....  
.....  
.....

**LỊCH SỬ (CT HIỆN HÀNH)**

**CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN TỐNG  
XÂM LƯỢC LẦN THỨ HAI (1075 – 1077)**

**1. Kiến thức**

- Hiểu được vài nét về công lao Lý Thường Kiệt: người chỉ huy cuộc kháng chiến chống quân Tống lần thứ hai thắng lợi.

- Biết những nét chính về trận chiến tại phòng tuyến sông Như Nguyệt

+ Lý Thường Kiệt chủ động xây dựng phòng tuyến trên bờ nam sông Như Nguyệt.

+ Quân địch do Quách Quý chỉ huy từ bờ bắc tổ chức tiến công.

+ Lý Thường Kiệt chỉ huy quân ta bất ngờ đánh thẳng vào doanh trại giặc.

+ Quân địch không chống cự nổi, tìm đường tháo chạy.

## 2. Kỹ năng

- Dựa vào lược đồ, kể lại được cuộc chiến đấu bảo vệ phòng tuyến phía Nam sông Như Nguyệt.

## 3. Thái độ

- HS có thái độ tôn trọng, tự hào với truyền thống lịch sử lâu đời của dân tộc.

## 4. Góp phần phát triển các năng lực

- NL ngôn ngữ, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo.

## II. CHUẨN BỊ:

### 1. Đồ dùng

- GV: + Phiếu học tập của HS.

+ Lược đồ cuộc kháng chiến chống quân Tống lần thứ hai.

- HS: SGK.

### 2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm.

- KT: Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

| Hoạt động của giáo viên  | Hoạt động của học sinh   |
|--|--|
| <p><b>1. Khởi động: (4p)</b></p> <p>+ Vì sao đến thời Lý đạo Phật trở nên thịnh đạt nhất?</p> <p>+ Thời Lý chùa được sử dụng vào việc gì.</p> <p>- GV nhận xét, khen/ động viên.</p>   | <p>- TBHT điều hành lớp trả lời, nhận xét.</p> <p>+ Đạo Phật dạy người ta phải biết thương yêu đồng loại, biết nhường nhịn nhau, . . . Những điều này phù hợp với lối sống và cách nghĩ của người Việt, . . .</p> <p>+ Chùa thời Lý là nơi tu hành của các nhà sư, là nơi tế lễ. . .</p> |
| <p><b>2. Bài mới: (30p)</b></p> <p>* <b>Mục tiêu</b> - Hiểu được vài nét về công lao Lý Thường Kiệt: người chỉ huy cuộc kháng chiến chống quân Tống lần thứ hai thắng lợi. Biết những nét chính về trận chiến tại phòng tuyến sông Như Nguyệt</p> <p>* <b>Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm - Lớp</b></p> <p>* <b>Giới thiệu bài:</b> Sau lần thất bại đầu tiên của cuộc tiến công xâm lược nước ta lần thứ nhất năm 981, nhà Tống luôn áp ủ âm mưu xâm lược nước ta một lần nữa. Năm 1072, vua Lý Thánh Tông từ trần, vua Lý Nhân Tông lên ngôi khi mới 7 tuổi, nhà Tống coi đó là cơ hội tốt, liền xúc tiến việc chuẩn bị xâm lược nước ta. Trong hoàn cảnh đó ai sẽ là người lãnh đạo nhân dân kháng chiến. Cuộc kháng</p> |  |

chiến chống quân Tống xâm lược lần thứ 2 diễn ra thế nào? ...

**HD1: Nguyên nhân của cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống**

- GV đặt vấn đề cho HS thảo luận: Việc Lý Thường Kiệt cho quân sang đất Tống có hai ý kiến khác nhau:

- + Để xâm lược nước Tống.
- + Để phá âm mưu xâm lược nước ta của nhà Tống.

- Căn cứ vào đoạn vừa đọc, theo em ý kiến nào đúng? Vì sao?

-GV kết luận.

**Hoạt động2: Diễn biến của của cuộc kháng chiến.**

- GV yêu cầu đọc thông tin SGK và thảo luận các câu hỏi:

+ *Lý Thường Kiệt đã làm gì để chuẩn bị chiến đấu với giặc?*

+ *Quân Tống kéo sang xâm lược nước ta vào thời gian nào? Lực lượng của quân Tống khi sang xâm lược nước ta như thế nào? Do ai chỉ huy?*

+ *Trận quyết chiến giữa ta và giặc diễn ra ở đâu? Nêu vị trí quân giặc và quân ta trong trận này?*

+ *Kể lại trận quyết chiến tại phòng tuyến sông Như Nguyệt?*

- GV nhận xét, kết luận

**Hoạt động 3: Kết quả và ý nghĩa:**

- GV cho HS đọc SGK từ sau hơn 3 tháng .... được giữ vững.

+ *Nêu kết quả của cuộc kháng chiến?*

- GV đặt vấn đề: Nguyên nhân nào dẫn đến thắng lợi của cuộc kháng chiến?

- GV: *Nguyên nhân thắng lợi là do quân*

**Nhóm 2 – Lớp**

- HS đọc SGK đoạn: “*Năm 1072 ... rồi rút về*”.

- HS thảo luận nhóm 2- Chia sẻ lớp  
+ Ý kiến thứ hai đúng: Vì, trước đó lợi dụng việc vua Lý mới lên ngôi còn nhỏ quá, quân Tống đã chuẩn bị xâm lược: Lý Thường Kiệt cho quân đánh sang đất Tống, triệt phá nơi tập trung quân lương của giặc rồi kéo về nước.

**Nhóm 4- Lớp**

- Thảo luận- Chia se dưới sự điều hành của TBHT.

+ Ông chủ động cho xây dựng phòng tuyến trên bờ phía nam sông Như Nguyệt (một khúc sông Cầu)

+ Cuối năm 1076, nhà Tống cho 10 vạn bộ binh, 1 vạn ngựa, 20 vạn dân phu, dưới sự chỉ huy của tướng Quách Quỳ. . .

+ Trận quyết chiến giữa ta và giặc diễn ra ở phòng tuyến sông Như Nguyệt. Quân giặc ở bờ Bắc, quân ta ở phía Nam.

- HS thuật lại. (có thể dùng lược đồ)

**Cá nhân- Lớp**

- HS đọc.

+ *Quân tống bị chết quá nửa,. . . Ta thắng lợi hoàn toàn.*

- HS nối tiếp nêu ý kiến

|  |  |
|--|--|
| <p><i>dân ta rất dũng cảm. Lý Thường Kiệt là một tướng tài (chủ động tấn công sang đất Tống; Lập phòng tuyến sông Như Nguyệt).</i></p> <p>+ <i>Nêu ý nghĩa của cuộc kháng chiến?</i></p> <p>- <i>GV: Có được thắng lợi ấy là vì nhân dân ta có một lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần dũng cảm, ý chí quyết tâm đánh giặc, bên cạnh đó lại có sự lãnh đạo tài giỏi của Lý Thường Kiệt.</i></p> <p><b>3. Hoạt động ứng dụng (1p).</b></p> <p><b>4. Hoạt động sáng tạo (1p)</b></p> | <p>- Nghe</p> <p>+ <i>Cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược lần thứ 2 đã kết thúc thắng lợi vẻ vang, nền độc lập của nước nhà được giữ vững.</i></p> <p>- Ghi nhớ nội dung bài học</p> <p>- Kể chuyện lịch sử về Lí Thường Kiệt.</p> |
|--|--|

**ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG**

.....

.....

.....

**Thứ tư ngày 28 tháng 11 năm 2018**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**MỞ RỘNG VỐN TỪ: Ý CHÍ – NGHỊ LỰC**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức**

- Biết thêm một số từ ngữ nói về ý chí, nghị lực của con người;

**2. Kỹ năng**

- Bước đầu biết tìm từ (BT1), đặt câu (BT2), viết đoạn văn ngắn (BT3) có sử dụng các từ ngữ hướng vào chủ điểm đang học.

**3. Thái độ**

- HS có ý thức giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt

**4. Góp phần phát triển các năng lực**

- NL tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng**

- GV: 4 phiếu nhóm, bút dạ, bảng phụ

- HS: vở BT, bút, ...

**2. Phương pháp, kỹ thuật**

- PP: Quan sát, hỏi đáp, thảo luận nhóm.

- KT: Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**



|   |   |
|---|---|
| <p>câu</p> <p><b>Bài 3:</b></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.</p> <p>+ <i>Đoạn văn yêu cầu viết về nội dung gì?</i></p> <p>+ <i>Bằng cách nào em biết được người đó?</i></p> <p>- Gọi HS trình bày đoạn văn.</p> <p>- GV nhận xét, chữa lỗi dùng từ, đặt câu (nếu có) cho từng HS.</p> <p><b>3. Hoạt động ứng dụng (1p)</b></p> <p><b>4. Hoạt động sáng tạo (1p)</b></p> | <p style="text-align: center;"><b>Cá nhân-Lớp</b></p> <p>- HS đọc thành tiếng yêu cầu: Viết về một người do có ý chí nghị lực vươn lên để vượt qua nhiều thử thách, đạt được thành công.</p> <p>+ <i>một người do có ý chí nghị lực vươn lên để vượt qua nhiều thử thách, đạt được thành công.</i></p> <p>* Đó là bác hàng xóm nhà em.</p> <p>*Đó chính là ông nội em.</p> <p>*Em biết khi xem tivi.</p> <p>*Em biết ở báo Thiếu niên Tiền phong.</p> <p>- HS viết bài và đọc trước lớp</p> <p>- Lớp nhận xét, chữa bài.</p> <p>- Ghi nhớ các từ ngữ thuộc chủ điểm</p> <p>- Tìm thêm các thành ngữ, tục ngữ thuộc chủ điểm</p> |
|---|---|

## ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

## TOÁN

### *Tiết 63: NHÂN VỚI SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (tiếp theo)*

#### I. MỤC TIÊU:

##### **1. Kiến thức**

- Biết cách nhân với số có ba chữ số mà chữ số hàng chục là 0.

##### **2. Kỹ năng**

- HS thực hiện thành thạo phép nhân với số có ba chữ số và vận dụng giải được các bài toán liên quan.

##### **3. Thái độ**

- Tích cực, tự giác học bài, trình bày bài sạch sẽ, khoa học

##### **4. Góp phần phát triển các kỹ năng**

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

\* BT cần làm: Bài 1, bài 2

#### II. CHUẨN BỊ:

##### **1. Đồ dùng**

- GV: Phiếu nhóm



- HS: SGK, bút

## 2. Phương pháp, kĩ thuật

- PP: Quan sát, hỏi - đáp, thảo luận nhóm.

- KT: đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

| Hoạt động của GV  | Hoạt động của HS   |
|---|--|
| <p><b>1. HĐ khởi động (3p)</b><br/>- Đặt tính rồi tính: <math>258 \times 203</math></p>   | <p>- TBHT điều hành lớp làm bài, nhận xét</p> $\begin{array}{r} 258 \\ \times 203 \\ \hline 774 \\ 000 \\ 1516 \\ \hline 152374 \end{array}$ |
| <p>- GV nhận xét, đánh giá chung</p>  |  |
| <p><b>2. Hình thành kiến thức (15p)</b><br/><b>* Mục tiêu:</b> Biết cách nhân với số có ba chữ số mà chữ số hàng chục là 0<br/><b>* Cách tiến hành: Cá nhân –Lớp</b></p>  |  |
| <p>- GV viết lại phép nhân ở phần bài cũ lên bảng. (giữ kết quả HS thực hiện)</p> $258 \times 203 =$ <p>* Ta có:</p> $\begin{array}{r} 258 \\ \times 203 \\ \hline 774 \\ 000 \\ 1516 \\ \hline 152374 \end{array}$   |  |
| <p>+ Em có nhận xét gì về tích riêng thứ hai của phép nhân <math>258 \times 203</math></p> <p>+ Vậy nó có ảnh hưởng đến việc cộng các tích riêng không?</p> <p>- Vì tích riêng thứ hai gồm toàn chữ số 0 nên khi thực hiện đặt tính <math>258 \times 203</math> chúng ta không thể viết tích riêng này. Khi đó ta viết như sau:</p> $\begin{array}{r} 258 \\ \times 203 \\ \hline 774 \\ 1516 \\ \hline 152374 \end{array}$ | <p>+ Tích riêng thứ hai toàn gồm những chữ số 0.</p> <p>+ Không, vì bất cứ số nào cộng với 0 cũng bằng chính số đó.</p>                      |
| <p>+ Cần lưu ý gì khi viết tích riêng thứ ba?</p>   | <p>- HS quan sát, lắng nghe</p>  |
| <p>- Cho HS thực hiện đặt tính và tính lại phép nhân <math>258 \times 203</math> theo cách viết</p>   | <p>+ Khi viết tích riêng thứ ba 1516 phải lùi sang trái hai cột so với tích riêng thứ nhất.</p> <p>- HS thực hiện cá nhân vào nháp</p>       |

|   |   |
|---|---|
| <p>gọn.</p> <p><b>* Chú ý giúp đỡ hs M1+M2</b></p>  |   |
| <p><b>3. HĐ thực hành (18 phút)</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b> HS thực hiện nhân thành thạo với số có 3 chữ số mà chữ số hàng chục là 0. Vận dụng giải toán</p> <p><b>* Cách tiến hành</b></p>   |   |
| <p><b>Bài 1:</b> Đặt tính rồi tính.</p> <p>- Gọi HS đọc và xác định yêu cầu bài tập.</p><br><p>- GV chốt đáp án. Với phần b có thể y/c HS vận dụng tính chất giao hoán để viết <math>308 \times 563 = 563 \times 308</math> để đặt tính và tính cho ngắn gọn</p> <p>- Cùng cố cách đặt tính và thực hiện phép tính...</p> <p><b>Bài 2:</b> Đúng ghi Đ, sai ghi S</p> <p>- Gọi HS đọc và xác định yêu cầu bài tập.</p> <p>- Nhận xét, chốt kết quả.</p><br><p><b>Bài 3 (bài tập chờ dành cho HS hoàn thành sớm)</b></p><br><p>- Lưu ý HS có thể giải cách ngắn gọn hơn</p> | <p><b>Cá nhân – Nhóm 2- Lớp.</b></p> <p>- Thực hiện theo YC của GV</p> <p>- HS làm cá nhân - Chia sẻ nhóm 2 - Chia sẻ lớp</p> <p>Đ/a: phần a</p> $\begin{array}{r} 523 \\ \times 305 \\ \hline 2615 \\ 1569 \\ \hline 159515 \end{array}$<br><p>- HS làm cá nhân – Chia sẻ trước lớp</p> <p>Đ/a:</p> <p>- Hai cách thực hiện đầu là sai, cách thực hiện thứ ba là đúng.</p><br><p>- HS làm vào vở Tự học - Chia sẻ lớp</p> <p><b>Bài giải</b></p> <p>Một con gà ăn trong 10 ngày hết số thức ăn là: <math>104 \times 10 = 1040</math> (g)</p> <p>375 con gà ăn trong 10 ngày hết số thức ăn là: <math>375 \times 1040 = 390\,000</math> (g)</p> <p>Đổi : <math>390\,000 \text{ g} = 390 \text{ kg}</math></p> <p>Đáp số: 390 kg</p><br><p>- Làm các bài tập trong VBT</p> <p><b>* Bài tập PTNL HS:(M3+M4)</b></p> <p>1. Tính giá trị biểu thức sau:</p> <p>a. <math>458 \times 105 + 324 \times 105</math></p> <p>b. <math>457 \times 207 - 207 \times 386</math></p> |
| <p><b>4. Hoạt động ứng dụng (1p)</b></p> <p><b>5. Hoạt động sáng tạo (1p)</b></p>   |   |

**ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG**

.....

.....

---

---

**ĐẠO ĐỨC**  
**HIẾU THẢO VỚI ÔNG BÀ, CHA MẸ (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức**

- Biết được: Con cháu phải hiếu thảo với ông bà, cha mẹ để đền đáp công lao ông bà, cha mẹ đã sinh thành, nuôi dạy mình.

**2. Kỹ năng**

- Biết thể hiện lòng hiếu thảo với ông bà, cha mẹ bằng một số việc làm cụ thể trong cuộc sống hằng ngày ở gia đình.

**3. Thái độ**

- Giáo dục lòng hiếu thảo

**4. Góp phần phát triển các năng lực**

- NL tự học, NL giải quyết vấn đề, NL hợp tác, sáng tạo

**\*KNS:** - *Xác định giá trị tình cảm của ông bà, cha mẹ dành cho con cháu*

- *Lắng nghe lời dạy của ông bà cha mẹ*

- *Thể hiện tình cảm yêu thương của mình với ông bà, cha mẹ*

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng**

- GV: Phiếu học tập

- HS: SGK, thẻ bày tỏ ý kiến

**2. Phương pháp, kỹ thuật**

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm, trò chơi, đóng vai.

- KT: động não, tia chớp, chia sẻ nhóm 2

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

| Hoạt động của GV  | Hoạt động của HS  |
|---|---|
| <b>1. Khởi động: (5p)</b><br>- Lớp hát bài: Cả nhà thương nhau  | - TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ  |
| <b>2. Hình thành KT mới (15p)</b><br><b>* Mục tiêu:</b> Thể hiện lòng biết ơn với ông bà, cha mẹ bằng những việc làm cụ thể<br><b>* Cách tiến hành: Cá nhân-Nhóm-Lớp</b>  |   |
| <b>HD1: Đóng vai bài tập 3- SGK/19:</b><br>- GV chia 2 nhóm lớn và giao nhiệm vụ cho từng nhóm<br>✦Nhóm 1: Thảo luận, đóng vai theo tình huống tranh 1.<br>✦Nhóm 2: Thảo luận và đóng vai theo tình huống tranh 2.<br>- GV phỏng vấn HS đóng vai cháu về cách ứng xử, HS đóng vai ông bà về | <b>Nhóm 4 – Lớp</b><br>- HS nhóm lớn chia thành nhóm nhỏ, hoạt động nhóm, đóng vai.<br>- Các nhóm thảo luận chuẩn bị đóng vai.<br>- Các nhóm lên đóng vai.<br>- Thảo luận và nhận xét về cách ứng xử<br>- HS tham gia đóng vai trả lời câu hỏi.<br>- Lớp nhận xét về cách ứng xử. |